

UBND HUYỆN CỬ CHI
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
TẠI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC
CÔNG LẬP THUỘC ỦY BAN NHÂN
DÂN HUYỆN CỬ CHI NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8821 /TB-HĐTDVC

Củ Chi, ngày 26 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả trúng tuyển và hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng viên chức tại đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi năm 2024

Căn cứ Quyết định số 7993/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về công nhận kết quả tuyển dụng viên chức tại đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2024.

Hội đồng tuyển dụng viên chức tại đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2024 thông báo nội dung cụ thể như sau:

1. Thông báo kết quả trúng tuyển viên chức tại đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2024 tại Quyết định số 7993/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi.

2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Trường hợp đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, được bố trí làm công việc theo đúng chuyên ngành được đào tạo và theo đúng chuyên môn nghiệp vụ của công việc trước đây đã đảm nhiệm. Thời gian công tác làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (nếu không liên tục thì được cộng dồn) nộp bổ sung: Bản sao Quyết định nghỉ việc hoặc Quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc/Hợp đồng lao động của đơn vị cũ; Bản sao sổ Bảo hiểm xã hội có công chứng; Tờ rời in rõ quá trình đóng BHXH có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội tính tới thời điểm nộp hồ sơ.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Thủ trưởng đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân huyện hủy kết quả trúng tuyển.

3. Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ của người trúng tuyển tại đơn vị, kiểm tra và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quyết định tuyển dụng.

Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Thủ trưởng đơn vị báo cáo bằng văn bản đề Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định tuyển dụng theo quy định.

Hội đồng tuyển dụng viên chức thông báo để Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập, người trúng tuyển viên chức biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. UBND huyện (CT, PCT VX);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (*Đăng tải trên trang thông tin điện tử*);
- Các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc UBND huyện;
- Thí sinh trúng tuyển viên chức;
- Lưu VT. P.NV(2).PNT.Hien.3.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
Nguyễn Thị Hằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7993 /QĐ-UBND

Cử Chi, ngày 25 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về công nhận kết quả xét tuyển viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 6909/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi về việc ban hành Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi năm 2024;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng viên chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả xét tuyển viên chức đối với 437 thí sinh tham dự kỳ tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi năm 2024, trong đó có 219 thí sinh trúng tuyển và 218 thí sinh không trúng tuyển theo danh sách đính kèm.

Điều 2. Giao Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở có thí sinh trúng tuyển thực hiện thẩm tra, xác minh văn bằng, chứng chỉ và đề nghị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định tuyển dụng sau khi người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. UBND huyện (CT, PCT VX);
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện
(Đăng tải trên trang thông tin điện tử);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT. PNV.2.LK.Hồng.2.

CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thanh Hiền

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
CÔNG TÁC TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC CÔNG LẬP THUỘC UBND HUYỆN CỬ CHI NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số 7993 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi)

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
1	Nguyễn Thị Ngọc Cẩm	26/10/2003	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non An Phú	0	92,00	92,00	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Ngọc Gia Hân	21/01/2003	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non An Phú	0	89,33	89,33	Không trúng tuyển	
3	Nguyễn Thảo Ngân	14/3/2001	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non An Phú	0	95,00	95,00	Trúng tuyển	
4	Nguyễn Tâm Nhi	16/06/2002	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non An Phú	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
5	Trịnh Thị Thu Thảo	14/09/2003	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non An Phú	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
6	Nguyễn Thị Diễm	01/07/1993	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Bình Mỹ	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
7	Nguyễn Ngọc Phương Linh	23/03/1991	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Bình Mỹ	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đang ký dự tuyển		Đơn vị	Đội tướng (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
8	Đặng Thị Hà Nhi	04/02/1996	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Bình Mỹ	0	95,33	95,33	Trung tuyển		
9	Mai Thị Hồng Nhung	20/5/2003	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Bình Mỹ	0	88,33	88,33	Trung tuyển		
10	Cao Nữ Hoàng Oanh	25/08/1998	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Bình Mỹ	0	85,67	85,67	Trung tuyển		
11	Huỳnh Thị Ngọc Oanh	18/10/1982	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Bình Mỹ	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển	
12	Nguyễn Thị Yên Phần	13/02/1996	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Bình Mỹ	0	90,67	90,67	Trung tuyển		
13	Lam Thị Phi Phụng	26/02/1994	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Bình Mỹ	0	95,67	95,67	Trung tuyển		
14	Nguyễn Thị Thuý	02/06/1990	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Bình Mỹ	0	91,67	91,67	Trung tuyển		
15	Phan Thị Kim Trang	11/07/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Bình Mỹ	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển	
16	Lý Kim Xuyên	04/06/2000	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Bình Mỹ	0	94,33	94,33	Trung tuyển		
17	Nguyễn Thị Kim Loan	17/09/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Hoàng Minh Đạo	0	95,67	95,67	Trung tuyển		

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
18	Nguyễn Thị Ngọc Quý	08/05/1996	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Hoàng Minh Đạo	0	96,33	96,33	Trúng tuyển	
19	Ngô Hoàng Anh Thu	20/11/2003	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Hoàng Minh Đạo	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
20	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	28/11/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Hoàng Minh Đạo	0	97,00	97,00	Trúng tuyển	
21	Lê Thị Mỹ Duyên	27/01/1997	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Nguyễn Thị Dậu	0	96,67	96,67	Trúng tuyển	
22	Nguyễn Vũ Hương Giang	07/10/1996	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Nguyễn Thị Dậu	0	93,00	93,00	Không trúng tuyển	
23	Võ Trinh Nữ	22/8/2002	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Nguyễn Thị Dậu	0	97,67	97,67	Trúng tuyển	
24	Nguyễn Thị Bích Quyên	10/02/2002	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Nguyễn Thị Dậu	0	95,67	95,67	Trúng tuyển	
25	Lượng Nguyễn Ngọc Thảo	01/12/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Nguyễn Thị Dậu	0	89,67	89,67	Không trúng tuyển	
26	Nguyễn Hòa Thuận	10/05/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Nguyễn Thị Dậu	0	97,33	97,33	Trúng tuyển	
27	Phạm Thị Ngọc Trâm	27/12/2001	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Nguyễn Thị Dậu	0	92,00	92,00	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Tên VTVL	Vị trí việc làm đang ký dự tuyển		Đội tướng (Nếu ưu tiên có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
28	Nguyễn Thị Thủy Trâm	14/11/1998	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Nguyễn Thị Dầu	0	-	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
29	Phạm Thị Huyền Trân	10/02/1998	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Nguyễn Thị Dầu	0	94,33	94,33	94,33	Không trúng tuyển	
30	Trịnh Đỗ Anh Đào	04/10/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 1	0	83,67	83,67	83,67	Trúng tuyển	
31	Nguyễn Thị Thủy Dung	11/09/1996	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 1	0	64,67	64,67	64,67	Không trúng tuyển	
32	Nguyễn Ngọc Bảo Giang	26/12/2000	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 1	0	68,67	68,67	68,67	Trúng tuyển	
33	Vũ Tiểu Phương	02/01/2003	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 1	0	84,67	84,67	84,67	Trúng tuyển	
34	Lê Thị Thanh	25/03/1991	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 1	0	60,00	60,00	60,00	Không trúng tuyển	
35	Nguyễn Thị Xuân Tuyền	05/06/1995	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 1	0	54,67	54,67	54,67	Không trúng tuyển	
36	Lê Thanh Vân	23/05/2001	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 1	0	80,33	80,33	80,33	Trúng tuyển	
37	Nguyễn Hồng Hạnh	16/09/1990	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 2	0	61,33	61,33	61,33	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi trượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
38	Trần Thị Thu Hiền	28/08/2002	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 2	0	52,33	52,33	Không trúng tuyển	
39	Nguyễn Ngọc Minh Hiếu	05/8/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 2	0	77,33	77,33	Trúng tuyển	
40	Nguyễn Hoàng Tuyết Nhi	05/9/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 2	0	44,33	44,33	Không trúng tuyển	
41	Phan Thị Hồng Nhung	12/06/1998	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 2	0	81,33	81,33	Trúng tuyển	
42	Bùi Thị Thu Trang	22/3/1996	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 2	5	75,33	80,33	Trúng tuyển	
43	Nguyễn Thị Trang	09/10/1996	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 2	0	81,67	81,67	Trúng tuyển	
44	Huỳnh Thị Kim Ngân	04/02/2002	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phú Hòa Đông	0	77,67	77,67	Trúng tuyển	
45	Nguyễn Thị Thu An	21/7/2001	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phước Hiệp	0	84,00	84,00	Trúng tuyển	
46	Phạm Nguyễn Thanh Ngân	16/01/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phước Hiệp	0	63,67	63,67	Không trúng tuyển	
47	Trần Thị Bảo Ngọc	13/03/1991	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phước Hiệp	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Tên VTVL	Đơn vị		Điểm ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
				Vị trí việc làm đang kỳ dự tuyển						
48	Lê Thị Huỳnh Nhi	04/3/1986	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phước Hiệp	0		78,33	78,33	Trung tuyển	
49	Huỳnh Thủy Tiên	02/9/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Phước Hiệp	0		62,00	62,00	Không trúng tuyển	
50	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	16/06/1988	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân An Hội 2	0		46,33	46,33	Không trúng tuyển	
51	Trần Bảo Hân	02/11/1996	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân An Hội 2	0		51,67	51,67	Không trúng tuyển	
52	Nguyễn Võ Hoài Linh	04/12/2003	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân An Hội 2	0		91,00	91,00	Trung tuyển	
53	Nông Thị Tâm	19/3/1996	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân An Hội 2	5		63,67	63,67	Không trúng tuyển	
54	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	30/08/2000	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân An Hội 2	0		58,67	58,67	Không trúng tuyển	
55	Trần Thị Vân	12/03/1995	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân An Hội 2	0		83,00	83,00	Trung tuyển	
56	Trần Ngọc Duyên	02/11/2001	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Phú Trung 1	0		45,00	45,00	Không trúng tuyển	
57	Cao Thị Huỳnh Như	09/3/1995	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Phú Trung 1	0		89,33	89,33	Trung tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
58	Phạm Thị Mai Thi	31/07/2001	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Phú Trung 1	0	70,00	70,00	Không trúng tuyển	
59	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	03/04/2003	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Phú Trung 1	0	70,67	70,67	Trúng tuyển	
60	Ngô Thị Yến Tuyết	15/7/1980	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Phú Trung 1	0	60,00	60,00	Không trúng tuyển	
61	Nguyễn Hồng Yến	14/8/1995	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Phú Trung 1	0	73,00	73,00	Trúng tuyển	
62	Nguyễn Thị Kim Nhung	15/11/1995	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Phú Trung 2	0	65,00	65,00	Trúng tuyển	
63	Nguyễn Ngọc Hà	22/05/1986	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Thạnh Tây	5	83,00	88,00	Trúng tuyển	
64	Nguyễn Ngọc Tố Uyên	11/3/1994	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Thông Hội 1	5	66,33	71,33	Trúng tuyển	
65	Hoàng Thị Kim Ngân	10/10/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Thông Hội 2	0	60,67	60,67	Không trúng tuyển	
66	Mai Lệ Quyên	16/05/1995	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Thông Hội 2	0	81,00	81,00	Trúng tuyển	
67	Đặng Như Ý	03/06/2002	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Thông Hội 2	0	75,33	75,33	Trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Tên VTVL	Đơn vị		Điểm ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
				Vị trí việc làm đang kỳ dự tuyển						
68	Huỳnh Thị Hiếu	29/07/1989	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Thông Hội 3	0	75,67	75,67	75,67	Trung tuyển	
69	Lê Thị Trúc Giang	16/03/1994	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Thông Hội 4	0	72,33	72,33	72,33	Trung tuyển	
70	Nguyễn Thị Hiền	25/07/1991	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Thông Hội 4	0	60,00	60,00	60,00	Không trúng tuyển	
71	Phạm Tú Uyên	06/11/2000	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Tân Thông Hội 4	0	55,00	55,00	55,00	Không trúng tuyển	
72	Lê Nguyễn Phương Hồng	21/02/2002	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Thị trấn Củ Chi 1	0	55,00	55,00	55,00	Trung tuyển	
73	Trương Thị Bích Phương	07/06/1987	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Thị trấn Củ Chi 3	5	60,00	60,00	65,00	Trung tuyển	
74	Nguyễn Thuý Vân	13/8/1994	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Thị trấn Củ Chi 3	0	-	-	-	Không trúng tuyển gia xét tuyển	
75	Phạm Ngọc Dung	23/07/1996	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Trung An 1	0	78,33	78,33	78,33	Trung tuyển	
76	Phạm Thị Hằng	16/03/1995	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Trung An 1	0	60,33	60,33	60,33	Trung tuyển	
77	Tô Huỳnh Nghi	15/09/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Trung An 1	0	55,00	55,00	55,00	Trung tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
78	Huỳnh Ngọc Nhi	07/8/2002	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Trung An 1	0	55,00	55,00	Trúng tuyển	
79	Nguyễn Thị Thoa	03/03/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Trung An 1	0	50,00	50,00	Trúng tuyển	
80	Nguyễn Thị Kim Thọ	23/03/1997	Giáo viên mầm non	Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật huyện	0	75,00	75,00	Trúng tuyển	
81	Phạm Thị Mỹ Lệ	31/07/2000	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non An Nhơn Tây	0	56,67	56,67	Trúng tuyển	
82	Lê Huỳnh Sơn Trang	20/02/1999	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Hòa Phú	0	55,00	55,00	Trúng tuyển	
83	Huỳnh Kim Yến	16/10/1993	Giáo viên mầm non	Trường Mầm non Hòa Phú	0	61,67	61,67	Trúng tuyển	
84	Nguyễn Thị Kim Trúc	08/3/1999	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật huyện	0	65,67	65,67	Trúng tuyển	
85	Nguyễn Hữu Phi Anh	07/08/1999	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học An Nhơn Tây	0	84,50	84,50	Không trúng tuyển	
86	Đỗ Thị Mai	05/10/1994	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học An Nhơn Tây	0	85,00	85,00	Trúng tuyển	
87	Lê Quốc Bảo	18/02/1997	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học An Phước	0	78,00	78,00	Trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Tên VT/L	Vị trí việc làm đang ký dự tuyển		Đội tuyển (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
88	Nguyễn Thị Kiều My	15/12/1999	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học An Phước	0	51,00	51,00	51,00	Không trúng tuyển	
89	Nguyễn Thị Minh Tâm	20/06/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ	0	88,67	88,67	88,67	Không trúng tuyển	
90	Lê Thị Anh Thu	23/04/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ	0	90,33	90,33	90,33	Trúng tuyển	
91	Phan Thị Thanh Tiên	09/3/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ	0	61,33	61,33	61,33	Không trúng tuyển	
92	Phạm Thị Tới	10/5/1995	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ	0	87,67	87,67	87,67	Không trúng tuyển	
93	Phạm Thị Lan Anh	19/11/1998	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	0	-	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
94	Tô Văn Cần	26/06/1994	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	5	85,67	85,67	90,67	Trúng tuyển	
95	Phạm Bích Duyên	10/03/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	0	87,00	87,00	87,00	Trúng tuyển	
96	Phạm Thị Hà	17/09/1990	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	0	-	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
97	Võ Ngọc Hà Mì	01/03/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	0	50,00	50,00	50,00	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
98	Trần Thị Nhân	28/10/1992	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	0	68,33	68,33	Không trúng tuyển	
99	Phạm Hồng Nhiên	23/09/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	0	65,67	65,67	Không trúng tuyển	
100	Hồ Thanh Nhung	10/09/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	0	56,00	56,00	Không trúng tuyển	
101	Nguyễn Thị Hồng Nhung	17/4/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	0	84,67	84,67	Không trúng tuyển	
102	Trần Thị Thanh Thúy	02/11/1993	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	0	86,67	86,67	Trúng tuyển	
103	Vũ Thị Thu Trang	10/09/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
104	Lê Minh Xuân Trúc	13/11/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	0	66,00	66,00	Không trúng tuyển	
105	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	08/7/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Hòa Phú	0	72,00	72,00	Trúng tuyển	
106	Lê Nguyễn Hạnh Nguyên	28/01/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Hòa Phú	0	84,67	84,67	Trúng tuyển	
107	Hồ Nguyễn Như	12/12/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Hòa Phú	0	51,00	51,00	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đang ký dự tuyển		Đơn vị	Đội tướng (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
108	Nguyễn Trúc Phương	19/09/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Hòa Phú	0	70,33	70,33	70,33	Không trúng tuyển	
109	Nguyễn Bình Khánh Vy	05/6/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Lê Văn Thế	0	96,00	96,00	96,00	Trúng tuyển	
110	Trần Thảo Vy	08/02/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Lê Văn Thế	0	65,00	65,00	65,00	Không trúng tuyển	
111	Nguyễn Thị Dung	20/10/1995	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Lăng	0	53,33	53,33	53,33	Không trúng tuyển	
112	Trần Nguyễn Ngọc Hà Giang	17/5/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Lăng	0	88,00	88,00	88,00	Trúng tuyển	
113	Lê Thị Thu Ngân	28/12/1984	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Lăng	0	50,00	50,00	50,00	Không trúng tuyển	
114	Nguyễn Thị Quỳnh Như	12/03/2000	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Lăng	0	75,00	75,00	75,00	Trúng tuyển	
115	Cao Nguyễn Nguyễn Trinh	03/01/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Lăng	0	60,00	60,00	60,00	Không trúng tuyển	
116	Nguyễn Thị Như Ý	01/01/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Lăng	0	72,00	72,00	72,00	Không trúng tuyển	
117	Nguyễn Ngọc Tú Anh	12/01/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	0	61,00	61,00	61,00	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi trượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
118	Phan Kim Hân	21/10/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	0	80,00	80,00	Trúng tuyển	
119	Trần Nguyễn Lan Phương	03/08/2000	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	0	51,00	51,00	Không trúng tuyển	
120	Trần Hoàng Yến Phương	03/03/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	0	79,17	79,17	Không trúng tuyển	
121	Lê Hồng Quyên	08/3/1996	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	0	72,00	72,00	Không trúng tuyển	
122	Trần Chí Thiện	19/6/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	0	72,00	72,00	Không trúng tuyển	
123	Liêu Thanh Thiện	18/10/1993	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	0	35,00	35,00	Không trúng tuyển	
124	Nguyễn Dương Duy Thuận	02/02/1996	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
125	Phạm Trần Quế Trâm	24/01/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	0	70,00	70,00	Không trúng tuyển	
126	Lê Nguyễn Bảo Trân	19/06/1999	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	0	79,67	79,67	Không trúng tuyển	
127	Hồ Thanh Tuyền	21/11/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	0	94,33	94,33	Trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Tên VT/L	Đơn vị		Đội tuyển (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
				Vị trí việc làm đang kỳ dự tuyển						
128	Trần Nhật Huy	24/11/1995	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nhuận Đức	2,5	65,00	67,50	Trung tuyển		
129	Ngô Thị Hồng Thắm	10/10/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nhuận Đức 2	0	75,67	75,67	Không trúng tuyển		
130	Danh Thị Thu Tuyển	07/06/1999	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nhuận Đức 2	0	79,33	79,33	Không trúng tuyển		
131	Nguyễn Thị Cẩm Vân	02/01/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Nhuận Đức 2	0	86,00	86,00	Trung tuyển		
132	Nguyễn Quốc Đạt	28/6/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	82,00	82,00	Trung tuyển		
133	Lưu Thị Thanh Hằng	13/12/1999	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	66,33	66,33	Không trúng tuyển		
134	Trương Thị Trà My	23/02/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	60,00	60,00	Không trúng tuyển		
135	Nguyễn Thị Thanh Nghi	23/08/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	81,67	81,67	Trung tuyển		
136	Phạm Thị Nhi Nhân	02/5/2000	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	73,67	73,67	Trung tuyển		
137	Nguyễn Ngọc Hồng Phúc	20/12/1999	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	61,67	61,67	Không trúng tuyển		

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
138	Nguyễn Lê Diệu Thảo	01/01/1998	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	65,00	65,00	Không trúng tuyển	
139	Lê Đặng Huỳnh Trang	05/03/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	59,33	59,33	Không trúng tuyển	
140	Ngô Thị Thanh Trúc	14/09/1996	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	96,33	96,33	Trúng tuyển	
141	Võ Ngọc Phương Dung	23/04/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phú Hòa Đông	0	65,33	65,33	Không trúng tuyển	
142	Đặng Thị Bảo My	10/04/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phú Hòa Đông	0	65,67	65,67	Trúng tuyển	
143	Mai Thị Thủy Tiên	16/09/1996	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phú Hòa Đông	0	67,00	67,00	Trúng tuyển	
144	Đinh Thị Hồng Hương	11/10/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phú Hòa Đông 2	0	57,67	57,67	Không trúng tuyển	
145	Nguyễn Thị Bích Ngọc	10/6/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phú Hòa Đông 2	0	75,00	75,00	Không trúng tuyển	
146	Trần Thị Yến Nhi	10/8/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phú Hòa Đông 2	0	90,00	90,00	Trúng tuyển	
147	Võ Thị Cẩm Tú	25/12/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phú Hòa Đông 2	0	83,00	83,00	Trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đang ký dự tuyển		Đơn vị	Đội tướng vu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
148	Nguyễn Ngọc Duyên	26/12/2000	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phú Mỹ Hưng	0	74,00	74,00	74,00	Trung tuyển	
149	Nguyễn Thị Thu An	03/04/2000	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phước Hiệp	0	70,67	70,67	70,67	Trung tuyển	
150	Nguyễn Lê Quỳnh Như	17/08/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phước Hiệp	0	65,00	65,00	65,00	Không tuyển	
151	Phạm Nguyễn Thủy Trinh	09/12/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phước Hiệp	0	60,00	60,00	60,00	Không tuyển	
152	Huỳnh Triều Mai Duy	21/05/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phước Thành	0	85,33	85,33	85,33	Không tuyển	
153	Phạm Hồng Lai	07/04/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phước Thành	0	96,33	96,33	96,33	Trung tuyển	
154	Nguyễn Thị Xuân Minh	09/10/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phước Thành	0	83,00	83,00	83,00	Không tuyển	
155	Bùi Kim Nhi	07/06/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phước Thành	0	97,00	97,00	97,00	Trung tuyển	
156	Phạm Trần Hồng Phúc	03/10/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phước Thành	0	-	-	-	Không tuyển gia xét tuyển	
157	Trần Ngân Trâm	23/01/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Phước Thành	0	57,00	57,00	57,00	Không tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
158	Thái Ngọc Kỳ Anh	23/01/1999	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú	0	73,33	73,33	Không trúng tuyển	
159	Lê Chí Bảo	06/05/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú	0	66,67	66,67	Không trúng tuyển	
160	Nguyễn Minh Châu	13/12/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú	0	86,33	86,33	Trúng tuyển	
161	Nguyễn Ngọc Hà	01/12/1993	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
162	Hồ Trung Hậu	27/10/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú	0	65,00	65,00	Không trúng tuyển	
163	Nguyễn Thị Hiền	23/10/1996	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú	0	67,00	67,00	Không trúng tuyển	
164	Ngô Trần Tiến Khang	23/11/1993	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú	0	50,00	50,00	Không trúng tuyển	
165	Lê Thị Minh Lan	19/10/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú	0	86,00	86,00	Trúng tuyển	
166	Lê Thị Mỹ Lộc	10/06/1991	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú	0	77,67	77,67	Trúng tuyển	
167	Nguyễn Thị Bích Ngọc	05/11/1999	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú	0	76,67	76,67	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đang ký dự tuyển		Đơn vị	Đội tướng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
168	Trần Lê Trúc Phương	19/05/2000	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú	0	50,00	50,00	50,00	Không trúng tuyển	
169	Nguyễn Thị Như Quỳnh	20/7/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú	0	70,33	70,33	70,33	Không trúng tuyển	
170	Trần Thanh Tuyền	23/01/1997	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú	0	56,67	56,67	56,67	Không trúng tuyển	
171	Bùi Văn Hai	11/02/1988	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	51,67	51,67	51,67	Không trúng tuyển	
172	Lê Nguyễn Yến Nhi	29/12/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	52,67	52,67	52,67	Không trúng tuyển	
173	Lê Thị Yến Nhi	26/07/1990	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	86,00	86,00	86,00	Trúng tuyển	
174	Phạm Nguyễn Hoài Trâm	08/01/1995	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	53,33	53,33	53,33	Không trúng tuyển	
175	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	22/10/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	90,00	90,00	90,00	Trúng tuyển	
176	Nguyễn Thị Thu Trinh	12/09/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	81,67	81,67	81,67	Trúng tuyển	
177	Nguyễn Thị Hai Vân	26/12/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	56,67	56,67	56,67	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
178	Nguyễn Hồng Anh	11/07/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
179	Dương Thị Ngọc Ánh	21/5/2000	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông	0	83,67	83,67	Trúng tuyển	
180	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	14/12/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
181	Trần Thị Thu Hằng	11/08/1985	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông	0	59,00	59,00	Không trúng tuyển	
182	Nguyễn Thị Lan Hương	10/12/1995	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông	0	84,00	84,00	Trúng tuyển	
183	Nguyễn Bảo Lâm	20/10/1983	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông	2,5	63,33	65,83	Không trúng tuyển	
184	Lê Thị Quỳnh Nga	13/11/1993	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông	0	60,33	60,33	Không trúng tuyển	
185	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	02/03/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
186	Trần Thị Cẩm Nhung	03/01/1997	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông	0	71,67	71,67	Không trúng tuyển	
187	Võ Thị Hoàng Oanh	01/01/1990	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông	0	60,00	60,00	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vi trí việc làm đang ký dự tuyển		Đơn vị	Đổi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
188	Nguyễn Thị Kiều Oanh	30/06/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thành Đông	0	80,00	80,00	Không trúng tuyển		
189	Hoàng Thị Phương	10/06/1987	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thành Đông	0	80,67	80,67	Không trúng tuyển		
190	Trần Thị Như Quỳnh	18/9/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thành Đông	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển	
191	Nguyễn Thị Thương	05/02/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thành Đông	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển	
192	Bùi Trọng Tín	29/11/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thành Đông	0	65,33	65,33	Không trúng tuyển		
193	Hồ Huỳnh Trang	21/04/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thành Đông	0	82,00	82,00	Trúng tuyển		
194	Trần Thị Thanh Hiếu	09/05/1995	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thành Đông	5	65,33	65,33	Không trúng tuyển		
195	Nguyễn Thị Tú My	12/04/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thành Đông	0	74,67	74,67	Trúng tuyển		
196	Nguyễn Ngọc Như	27/11/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thành Đông	0	55,00	55,00	Không trúng tuyển		
197	Phạm Thị Quỳnh Như	24/07/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thành Đông	0	91,00	91,00	Trúng tuyển		

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
198	Trần Quang Tính	18/7/1991	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông 3	0	56,33	56,33	Không trúng tuyển	
199	Trần Thị Thanh Trúc	14/5/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông 3	0	80,67	80,67	Trúng tuyển	
200	Cam Phúc Hân	27/7/2000	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Chi 2	0	59,67	59,67	Không trúng tuyển	
201	Đào Nguyễn Gia Hân	14/04/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Chi 2	0	87,33	87,33	Không trúng tuyển	
202	Cao Thụy Ánh Huyền	25/06/1998	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Chi 2	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
203	Nguyễn Thị Thảo My	06/11/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Chi 2	0	89,00	89,00	Không trúng tuyển	
204	Nguyễn Phạm Hà Phương	05/12/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Chi 2	0	93,67	93,67	Trúng tuyển	
205	Lương Thanh Tuyền	24/7/2000	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Chi 2	0	88,00	88,00	Không trúng tuyển	
206	Trần Đoàn Phương Trâm	16/7/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Trung An	0	76,00	76,00	Trúng tuyển	
207	Lê Thị Kiều An	18/01/2000	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Trung Lập Hạ	0	90,00	90,00	Trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Tên VT/L	Vị trí việc làm đang ký dự tuyển		Đội tướng (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
208	Nguyễn Thị Vân Anh	12/5/2002	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Trung Lập Hạ	0	81,67	81,67		Không trúng tuyển	
209	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	10/7/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Trung Lập Hạ	0	82,67	82,67		Không trúng tuyển	
210	Nguyễn Đình Thông	01/08/1996	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Trung Lập Hạ	0	78,67	78,67		Không trúng tuyển	
211	Nguyễn Thị Ngọc Xuyên	24/12/2000	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Trung Lập Hạ	0	86,67	86,67		Trúng tuyển	
212	Trần Ngọc Sang	22/12/2001	Giáo viên Dạy nhiều môn	Trường Tiểu học Trung Lập Thượng	0	80,00	80,00		Trúng tuyển	
213	Nguyễn Thị Thu Hương	01/9/2002	Giáo viên Mỹ thuật	Trường Tiểu học Trần Văn Châm	0	82,00	82,00		Trúng tuyển	
214	Nghiêm Xuân Phú	06/08/1998	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	0	86,67	86,67		Trúng tuyển	
215	Nguyễn Hằng Tho	13/10/1989	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Phan Văn Khải	0	88,00	88,00		Trúng tuyển	
216	Trần Thị Bảo Trân	07/10/1993	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Tân Phú	0	87,00	87,00		Trúng tuyển	
217	Nguyễn Thị Mỹ Hành	04/7/1983	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Tân Thành Đông 3	0	-	-		Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi trượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
218	Huỳnh Thanh Phong	04/02/1979	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Chi 2	0	79,00	79,00	Trúng tuyển	
219	Nguyễn Thanh Tuấn	30/10/1986	Giáo viên Tin học	Trường Tiểu học Trung Lập Hạ	0	94,33	94,33	Trúng tuyển	
220	Nguyễn Hoàng Anh	24/04/1997	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Tân Trung	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
221	Lê Thành Đại	02/06/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Tân Trung	0	66,00	66,00	Không trúng tuyển	
222	Phan Thị Kiều Diễm	01/03/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Tân Trung	0	59,00	59,00	Không trúng tuyển	
223	Nguyễn Ngọc Diễm Phương	13/05/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Tân Trung	0	63,33	63,33	Không trúng tuyển	
224	Kiều Vân Thương	05/05/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Tân Trung	0	84,67	84,67	Trúng tuyển	
225	Đặng Thị Hồng Phúc	22/05/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Xơ	0	55,00	55,00	Trúng tuyển	
226	Phan Thị Mỹ An	16/6/2001	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Phú Hòa Đông	0	54,67	54,67	Trúng tuyển	
227	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	26/02/1999	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Phú Hòa Đông	0	50,00	50,00	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Tên VTVL	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đơn vị	Đội tuyển (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
228	Trần Lê Quế Hương	16/11/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Phước Hiệp	0	50,00	50,00	50,00	Trung tuyển		
229	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	05/3/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Tân An hội	0	50,00	50,00	50,00	Trung tuyển		
230	Nguyễn Như Hào	02/08/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	67,00	67,00	67,00	Trung tuyển		
231	Nguyễn Anh Thanh Loan	01/07/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	58,33	58,33	58,33	Không tuyển		
232	Huỳnh Ngọc Mẫn	01/12/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	55,00	55,00	55,00	Không tuyển		
233	Nguyễn Thị Thanh Ngân	25/02/2000	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	71,67	71,67	71,67	Trung tuyển		
234	Hồ Thị Kim Nhân	20/10/1996	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	51,67	51,67	51,67	Không tuyển		
235	Trương Thanh Thương	22/06/2001	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	48,33	48,33	48,33	Không tuyển		
236	Trần Thị Thu Phương	22/01/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Thị Trấn	0	76,00	76,00	76,00	Trung tuyển		
237	Phan Huỳnh Phương Thủy	06/10/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Thị Trấn	0	54,33	54,33	54,33	Không tuyển		

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi trượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
238	Huỳnh Gia Huy	20/07/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Trung Lập	0	58,67	58,67	Không trúng tuyển	
239	Phan Nguyên Hoàng Ngân	07/7/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Trung Lập	0	66,00	66,00	Trúng tuyển	
240	Lê Quang Hào	02/11/2002	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Trung Lập Hạ	0	66,67	66,67	Trúng tuyển	
241	Liêu Huỳnh Như	08/12/1999	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Trung Lập Hạ	0	66,67	66,67	Trúng tuyển	
242	Trần Minh Tính	12/10/1987	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Trường Trung học cơ sở Trung Lập Hạ	0	45,00	45,00	Không trúng tuyển	
243	Hà Thị Phụng	07/01/1987	Giáo viên Văn	Trường Trung học cơ sở Bình Hòa	5	-	5,00	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
244	Trần Thị Hồng Thắm	24/08/2002	Giáo viên Văn	Trường Trung học cơ sở Bình Hòa	0	79,00	79,00	Trúng tuyển	
245	Nguyễn Hoàng Sơn	06/7/1998	Giáo viên Văn	Trường Trung học cơ sở Tân Thạnh Đông	0	16,67	16,67	Không trúng tuyển	
246	Ngô Thị Mãnh	14/02/1995	Giáo viên Văn	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	0	44,00	44,00	Không trúng tuyển	
247	Nguyễn Thị Quế Chi	30/08/1994	Giáo viên Giáo dục công dân	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	67,67	67,67	Trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Tên VT/L	Đơn vị		Điểm ưu tiên (Nếu có)	Điểm sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
				Vị trí việc làm đang kỳ dự tuyển						
248	Huỳnh Thị Thanh Chúc	10/08/2002	Giáo viên Giáo dục công dân	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	-	-		Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
249	Lê Thị Anh Đào	02/10/1997	Giáo viên Giáo dục công dân	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	-	-		Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
250	Nguyễn Thanh Lợi	10/01/2002	Giáo viên Giáo dục công dân	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	62,67			Không trúng tuyển	
251	Nguyễn Phàm Thanh Mai	03/05/2000	Giáo viên Giáo dục công dân	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	58,33			Không trúng tuyển	
252	Phan Thị Bé Ngọc	02/04/2001	Giáo viên Giáo dục công dân	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	35,67			Không trúng tuyển	
253	Trần Thị Ngọc Trà	05/8/2001	Giáo viên Giáo dục công dân	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	-	-		Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
254	Huỳnh Thị Diễm Trinh	05/03/2000	Giáo viên Giáo dục công dân	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	50,33			Không trúng tuyển	
255	Huỳnh Thị Ngọc Thủy	04/11/1999	Giáo viên Lịch sử và Địa lí	Trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An	0	72,67			Trúng tuyển	
256	Huỳnh Thị Thu Trang	16/10/1996	Giáo viên Công nghệ	Trường Trung học cơ sở Thị Trấn	0	33,67			Không trúng tuyển	
257	Nguyễn Thanh Phong	11/10/1989	Giáo viên Tin học	Trường Trung học cơ sở Tân Thành Đông	0	54,67			Trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
258	Võ Thị Thanh	15/07/1983	Giáo viên Tin học	Trường Trung học cơ sở Tân Thanh Đông	0	54,00	54,00	Không trúng tuyển	
259	Huỳnh Tiến Đạt	12/02/2000	Giáo viên Nghệ thuật (Âm nhạc)	Trường Trung học cơ sở Trung An	0	51,67	51,67	Trúng tuyển	
260	Nguyễn Hải Đăng	18/01/1978	Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm	Trường Trung học cơ sở Phạm Văn Cội	0	75,33	75,33	Trúng tuyển	
261	Trần Thanh Bình	16/09/1996	Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	56,67	56,67	Trúng tuyển	
262	Phạm Thị Hiền	14/01/1994	Giáo viên Toán	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Tân Trung	0	73,67	73,67	Trúng tuyển	
263	Châu Pha	26/03/2001	Giáo viên Toán	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Tân Trung	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
264	Nguyễn Thị Phương Trinh	15/08/1996	Giáo viên Toán	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Tân Trung	0	69,00	69,00	Trúng tuyển	
265	Đỗ Thị Lý Hương	23/11/2002	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Xơ	0	81,33	81,33	Trúng tuyển	
266	Cao Thị Kim Ngân	18/5/1993	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Phước Hiệp	0	76,00	76,00	Trúng tuyển	
267	Lê Văn Thuận	02/06/1984	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Phước Hiệp	0	46,33	46,33	Không trúng tuyển	

ST	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Tên VT/VL	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đơn vị	Đội tượng (Nếu ưu tiên kiểm tra sát hạch điểm)	Điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
268	Nguyễn Thị Chi	20/11/1989	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Phước Thành	0	82,67	82,67	Trung tuyển		
269	Lê Ngọc Trần Châu	12/10/1978	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	79,00	79,00	Không trúng tuyển		
270	Châu Quốc Cường	19/07/1996	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	85,00	85,00	Trung tuyển		
271	Nguyễn Thị Ngọc Hân	15/8/1996	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	76,67	76,67	Không trúng tuyển		
272	Nguyễn Văn Hiếu	17/10/1984	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	-	-	Không trúng tuyển	gia xét tuyển	
273	Nguyễn Gia Khánh	01/11/2002	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	87,67	87,67	Trung tuyển		
274	Nguyễn Thị Hồng Loan	03/6/2000	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	85,67	85,67	Trung tuyển		
275	Trần Thị Hồng Mỹ	16/04/1996	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	-	-	Không trúng tuyển	gia xét tuyển	
276	Nguyễn Thị Kim Oanh	07/03/1993	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	84,33	84,33	Không trúng tuyển		
277	Phạm Văn Phúc	24/8/1988	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú	0	-	-	Không trúng tuyển	gia xét tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Điểm trung ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
278	Nguyễn Vy Thông	22/05/1993	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	60,00	60,00	Không trúng tuyển	
279	Võ Thị Anh Thư	18/7/1998	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	64,00	64,00	Không trúng tuyển	
280	Dương Thái Tông	31/12/1991	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
281	Lương Quý Trọng	15/10/1997	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	5	-	5,00	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
282	Nguyễn Thị Vui	06/02/1993	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
283	Nguyễn Thị Thanh Thủy	21/08/1980	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Thạnh Đông	0	50,67	50,67	Trúng tuyển	
284	Hồ Thị Chung	10/6/1992	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	5	57,67	62,67	Không trúng tuyển	
285	Trần Thị Mỹ Linh	21/11/1996	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	0	68,00	68,00	Trúng tuyển	
286	Nguyễn Thị Nguyệt	19/02/2002	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	0	70,33	70,33	Trúng tuyển	
287	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	19/05/1997	Giáo viên Toán	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đang ký dự tuyển		Đơn vị	Đội tượng (Nếu ưu tiên kiểm tra sát hạch điểm)	Điểm sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
288	Trần Nguyễn Huỳnh Anh	16/3/1999	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học An Nhơn Đông	0	69,00	69,00	Trúng tuyển		
289	Đoàn Thị Đăng Tâm	23/11/1983	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học An Nhơn Đông	0	61,00	61,00	Trúng tuyển		
290	Hồ Thị Thanh Vi	01/01/1996	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học An Nhơn Đông	0	54,67	54,67	Không trúng tuyển		
291	Huỳnh Kim Ngân	03/4/2000	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học An Phú 2	0	62,33	62,33	Trúng tuyển		
292	Nguyễn Thị Hồng Nhung	01/12/1999	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học An Phú 2	0	75,00	75,00	Trúng tuyển		
293	Từ Thị Ngọc Trâm	04/03/1990	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Bình Mỹ	0	-	-	Không trúng tuyển	gia xét tuyển	
294	Đàm Kim Thân	13/12/1981	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Hòa Phú	0	81,67	81,67	Trúng tuyển		
295	La Tuyết Nhiên	18/06/1998	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Rành	0	69,00	69,00	Trúng tuyển		
296	Nguyễn Minh Trí	11/10/1998	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	63,33	63,33	Trúng tuyển		
297	Nguyễn Thanh Hương	14/01/1995	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Phan Văn Khai	0	56,00	56,00	Trúng tuyển		

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
298	Nguyễn Thị Bích Chi	27/10/1994	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Phước Hiệp	0	60,00	60,00	Không trúng tuyển	
299	Nguyễn Thị Diệp	02/07/1993	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Phước Hiệp	0	66,33	66,33	Trúng tuyển	
300	Võ Thị Hiền Phương	16/6/1996	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Phước Hiệp	0	82,33	82,33	Trúng tuyển	
301	Nguyễn Huỳnh Ngọc Hiếu	02/09/1993	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Phước Thạnh	0	65,00	65,00	Trúng tuyển	
302	Đỗ Thị Thu Hiền	04/04/1997	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Tân Phú	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
303	Nguyễn Minh Khoa	16/11/1995	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Tân Phú	0	58,33	58,33	Trúng tuyển	
304	Trần Ngọc Ánh	14/02/1994	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	79,33	79,33	Trúng tuyển	
305	Nguyễn Thanh Hải	13/01/1998	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	57,67	57,67	Trúng tuyển	
306	Dương Thị Mộng Trinh	18/04/1997	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	60,00	60,00	Trúng tuyển	
307	Ngô Thị Thùy Linh	31/05/1993	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông	0	84,67	84,67	Trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Tên VTVL	Vị trí việc làm đang ký dự tuyển		Đội tương ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
308	Lê Kim Ngân	10/3/1997	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Tân Thành Tây	0	76,67	76,67	76,67	Trung tuyển	
309	Nguyễn Thị Kiều Tiên	19/06/1998	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Tân Tiến	0	55,33	55,33	55,33	Trung tuyển	
310	Võ Ngọc Lan Anh	24/01/1991	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Chi	0	79,67	79,67	79,67	Không trúng tuyển	
311	Lim Kim Hoàng	27/10/2000	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Chi	0	88,33	88,33	88,33	Trung tuyển	
312	Nguyễn Thị Hồng Nhung	06/07/1985	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Chi 2	0	66,67	66,67	66,67	Trung tuyển	
313	Võ Ngọc Anh Thu	30/9/1999	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Chi 2	0	66,00	66,00	66,00	Trung tuyển	
314	Bùi Minh Hoài Thu	11/10/1994	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Chi 2	0	-	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
315	Huỳnh Thị Thùy Linh	10/03/1993	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học Trung Lập Thượng	0	64,00	64,00	64,00	Trung tuyển	
316	Phan Nguyễn Trúc Linh	11/03/1996	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Tân Trung	0	76,33	76,33	76,33	Trung tuyển	
317	Huỳnh Anh Thu	18/04/2000	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở An Nhơn Tây	0	58,33	58,33	58,33	Trung tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
318	Cao Ngọc Thảo Vy	08/09/2000	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở An Nhơn Tây	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
319	Lê Trần Hồng Gấm	16/02/2002	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Bình Hòa	0	59,33	59,33	Trúng tuyển	
320	Đào Hoa Kiều My	18/01/1999	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Bình Hòa	0	46,67	46,67	Không trúng tuyển	
321	Cao Gia Huy	01/09/2000	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Phước Vĩnh An	0	62,00	62,00	Trúng tuyển	
322	Nguyễn Thị Kim Chi	20/08/1999	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
323	Lê Hùng Khánh	07/04/1990	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	81,67	81,67	Trúng tuyển	
324	Trần Ngọc Luận	28/01/1996	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	85,00	85,00	Trúng tuyển	
325	Lê Vũ Kim Ngân	15/09/2002	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	64,67	64,67	Không trúng tuyển	
326	Tô Thị Thanh Vân	30/11/1981	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	53,00	53,00	Không trúng tuyển	
327	Nguyễn Ngọc Liên	22/11/2001	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Thạnh Đông	0	66,67	66,67	Trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đang ký dự tuyển		Đơn vị	Đội tướng (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
328	Trần Thị Hồng	15/07/1993	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	5	35,67	40,67	Không trúng tuyển		
329	Hồ Nguyễn Tuấn Khôi	03/06/2001	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	0	41,33	41,33	Không trúng tuyển		
330	Trương Lê Hà Mỹ	11/07/2002	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	5	72,67	77,67	Trúng tuyển		
331	Huỳnh Nhu Ngọc	23/07/2001	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	0	55,00	55,00	Không trúng tuyển		
332	Đường Thị Phương Thảo	23/12/1997	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	0	62,00	62,00	Không trúng tuyển		
333	Nguyễn Thị Minh Thi	13/09/2000	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	0	63,67	63,67	Trúng tuyển		
334	Lê Thu Thủy	30/9/2002	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	0	74,00	74,00	Trúng tuyển		
335	Trần Thủy Ý Vi	11/01/2001	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển	
336	Nguyễn Duy Hùng	14/09/2002	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Thị Trấn	0	60,33	60,33	Trúng tuyển		
337	Đỗ Hữu Phát	09/03/2001	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Thị Trấn	0	57,33	57,33	Không trúng tuyển		

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
338	Nguyễn Thị Thu Hương	01/01/2002	Giáo viên Tiếng Anh	Trường Trung học cơ sở Trung Lập Hạ	0	74,33	74,33	Trúng tuyển	
339	Nguyễn Trung Tín	11/04/1998	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	0	89,67	89,67	Trúng tuyển	
340	Nguyễn Khắc Huy	22/04/2002	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	63,00	63,00	Không trúng tuyển	
341	Nguyễn Minh Mẫn	04/09/2002	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	94,00	94,00	Trúng tuyển	
342	Nguyễn Bá Khánh Toàn	07/09/2002	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	71,67	71,67	Trúng tuyển	
343	Huỳnh Hữu Nghĩa	08/07/1998	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Tiểu học Tân Phú	0	66,67	66,67	Trúng tuyển	
344	Nguyễn Bảo Anh	03/01/2001	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	73,67	73,67	Trúng tuyển	
345	Nguyễn Văn Bình	28/05/2001	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	80,67	80,67	Trúng tuyển	
346	Tổng Vĩnh Hưng	25/08/2001	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông	0	71,00	71,00	Trúng tuyển	
347	Ngô Minh Đức	28/11/2002	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Tiểu học Tân Tiến	0	61,67	61,67	Trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Tên VTVL	Vị trí việc làm đang ký dự tuyển		Đội tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
348	Võ Tuấn Kiệt	23/01/2002	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Tiểu học Tân Tiến	0	59,33	59,33	Trung tuyển		
349	Lê Thị Phương Oanh	02/06/1988	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Tiểu học Tân Tiến	0	25,67	25,67	Không tuyển		
350	Trần Huy Cường	20/10/2002	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Trung học cơ sở Tân An Hội	0	65,00	65,00	Trung tuyển		
351	Nguyễn Hữu Thăng	05/01/2000	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Trung học cơ sở Tân An Hội	0	54,67	54,67	Không tuyển		
352	Hà Nguyễn Minh Trí	13/11/2002	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Trung học cơ sở Tân An Hội	0	74,33	74,33	Trung tuyển		
353	Đào Minh Quý	02/01/2002	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	91,33	91,33	Trung tuyển		
354	Trần Quốc Hào	28/08/1998	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Trung học cơ sở Tân Thành Đông	0	38,67	38,67	Không tuyển		
355	Lê Hoàng Huy	28/01/2001	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Trung học cơ sở Tân Thành Đông	0	77,00	77,00	Trung tuyển		
356	Nguyễn Huỳnh Đăng Khoa	04/10/2002	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Trung học cơ sở Tân Thành Đông	0	60,33	60,33	Không tuyển		
357	Châu Văn Thành	13/4/1995	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Trung học cơ sở Tân Thành Đông		57,67	57,67	Không tuyển		

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
358	Ngô Quang Trường	21/12/2000	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Trung học cơ sở Tân Thông Hội	0	74,33	74,33	Trúng tuyển	
359	Phạm Thị Hồng Ân	09/02/2000	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Trung học cơ sở Tân Tiến	0	64,67	64,67	Không trúng tuyển	
360	Nguyễn Đức Duy	02/03/2002	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Trung học cơ sở Tân Tiến	0	50,67	50,67	Không trúng tuyển	
361	Nguyễn Đặng Minh Nhựt	19/05/2002	Giáo viên Giáo dục thể chất	Trường Trung học cơ sở Tân Tiến	0	74,67	74,67	Trúng tuyển	
362	Nguyễn Thị Thu An	24/10/1999	Nhân viên kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trường Mầm non Nhuận Đức	0	57,33	57,33	Không trúng tuyển	
363	Nguyễn Thị Thảo Linh	19/09/1973	Nhân viên kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trường Mầm non Nhuận Đức	0	66,00	66,00	Trúng tuyển	
364	Dương Đức Hùng	29/08/1983	Nhân viên kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trường Tiểu học Phú Hòa Đông 2	0	69,67	69,67	Trúng tuyển	
365	Lê Thái Anh Thu	28/08/2002	Nhân viên kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trường Tiểu học Phú Hòa Đông 2	0	69,33	69,33	Không trúng tuyển	
366	Huỳnh Huyền Trang	25/02/1987	Nhân viên kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trường Tiểu học Phú Hòa Đông 2	0	22,33	22,33	Không trúng tuyển	
367	Lê Thị Ngọc Hoa	12/6/1990	Nhân viên kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trường Tiểu học Trung Lập Thượng	0	57,33	57,33	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đơn vị	Đội tuyển (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
368	Ngô Thị Thùy Linh	25/12/1995	Nhân viên kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trường Tiểu học Trung Lập Thượng	0	71,00	71,00	-	Không trúng tuyển	
369	Võ Thị Ngọc Trâm	05/08/2001	Nhân viên kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trường Tiểu học Trung Lập Thượng	0	-	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
370	Lê Phương Trúc	29/05/2002	Nhân viên kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trường Trung học cơ sở Bình Hòa	0	69,00	69,00	69,00	Trúng tuyển	
371	Nguyễn Thu Hiền	20/10/1999	Nhân viên kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trường Trung học cơ sở Phước Thành	0	89,67	89,67	89,67	Trúng tuyển	
372	Vương Hoài Nhân	06/06/1981	Nhân viên kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trường Trung học cơ sở Phước Thành	0	63,33	63,33	63,33	Không trúng tuyển	
373	Võ Thị Huỳnh Như	01/11/1997	Nhân viên kế toán (Kế toán viên trung cấp)	Trường Trung học cơ sở Tân Thành Tây	0	59,00	59,00	59,00	Trúng tuyển	
374	Lê Thị Như Nguyệt	30/05/1983	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện	0	21,00	21,00	21,00	Không trúng tuyển	
375	Nguyễn Lê Thủy Trang	11/02/1997	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện	0	69,00	69,00	69,00	Trúng tuyển	
376	Nguyễn Huỳnh Hoa	24/05/1982	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Phước Vĩnh An	0	64,17	64,17	64,17	Trúng tuyển	
377	Đinh Thị Thơm	25/06/1987	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Phước Vĩnh An	1,5	35,00	35,00	36,50	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đôi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
378	Đào Thị Thúy Hằng	27/10/1989	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Tân An Hội 2	0	58,67	58,67	Không trúng tuyển	
379	Nguyễn Thị Huyền Trân	25/4/1999	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Tân An Hội 2	0	62,67	62,67	Trúng tuyển	
380	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	01/9/1990	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Tân Thông Hội 3	0	27,33	27,33	Không trúng tuyển	
381	Lê Thị Bích Trâm	14/07/1995	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Tân Thông Hội 3	0	53,67	53,67	Trúng tuyển	
382	Trần Thị Hồng Ngọc	24/05/1999	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Tân Thông Hội 4	0	65,67	65,67	Trúng tuyển	
383	Trần Thị Ngọc Quyên	09/11/1993	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Tân Thông Hội 4	0	33,33	33,33	Không trúng tuyển	
384	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	22/03/2000	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Thái Mỹ	0	70,00	70,00	Trúng tuyển	
385	Nguyễn Thị Hạnh	23/02/1977	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Thái Mỹ	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
386	Triệu Thái Hồng Nhung	05/08/1997	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Thái Mỹ	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
387	Đỗ Thị Ly	05/12/1986	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Trung Lập Hạ	0	50,00	50,00	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đang ký dự tuyển		Đơn vị	Đội tuyển (Nếu ưu tiên kiểm tra sát hạch)	Điểm kiểm tra	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
388	Nguyễn Thị Kim Ngân	08/05/1991	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Trung Lập Hạ	0	65,00	65,00	65,00	Trung tuyển	
389	Phạm Thị Cẩm Vân	17/02/1990	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Mầm non Trung Lập Hạ	0	40,00	40,00	40,00	Không trúng tuyển	
390	Đoàn Thủy Mai Thi	10/04/1987	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	30,00	30,00	30,00	Không trúng tuyển	
391	Trần Thị Phương Trang	26/10/1989	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	50,00	50,00	50,00	Trung tuyển	
392	Hồ Thị Ngọc Lan	10/08/1986	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Tân Thành Tây	0	58,33	58,33	58,33	Trung tuyển	
393	Nguyễn Thị Trúc Mai	21/08/1986	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Tân Thành Tây	0	25,00	25,00	25,00	Không trúng tuyển	
394	Nguyễn Hòa Thuận	13/04/2000	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Tân Thành Tây	0	30,00	30,00	30,00	Không trúng tuyển	
395	Phạm Trúc Anh	09/11/1998	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Tân Tiến	0	35,00	35,00	35,00	Không trúng tuyển	
396	Phạm Thị Thủy Nguyễn	16/03/1984	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Tân Tiến	0	12,00	12,00	12,00	Không trúng tuyển	
397	Nguyễn Ngọc Bích Trâm	26/4/1990	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Tân Tiến	0	55,00	55,00	55,00	Trung tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
398	Nguyễn Thị Thu An	02/08/1993	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Thị trấn Củ Chi	0	30,00	30,00	Không trúng tuyển	
399	Hoàng Thị Huyền	05/07/1997	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Thị trấn Củ Chi	0	50,17	50,17	Không trúng tuyển	
400	Nguyễn Ngọc Linh	08/09/1999	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Thị Trấn Củ Chi	0	60,00	60,00	Trúng tuyển	
401	Ngô Lê Đình Phục Long	29/3/2002	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Thị trấn Củ Chi	0	35,00	35,00	Không trúng tuyển	
402	Nguyễn Trần Thành Nhân	10/12/1995	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Thị trấn Củ Chi	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
403	Lê Thị Thùy Trang	04/06/1990	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Thị trấn Củ Chi	0	40,00	40,00	Không trúng tuyển	
404	Nguyễn Thị Kim Pho	08/11/1984	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Trung Lập Hạ	0	55,00	55,00	Trúng tuyển	
405	Lại Kim Tuyền	20/04/1988	Nhân viên kế toán (Kế toán viên)	Trường Tiểu học Trung Lập Hạ	0	26,67	26,67	Không trúng tuyển	
406	Tống Thị Hồng Duyên	04/10/1987	Nhân viên văn thư (Văn thư viên trung cấp)	Trường Mầm non An Nhơn Tây	0	66,33	66,33	Trúng tuyển	
407	Trần Thị Trúc Huyền	29/06/1992	Nhân viên văn thư (Văn thư viên trung cấp)	Trường Mầm non Tân Thông Hội 2	0	69,33	69,33	Trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Tên VT.VL	Đơn vị		Đội tuyển (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
				Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển						
408	Cao Thị Trúc Mai	10/09/1994	Nhân viên văn thư (Văn thư viên trung cấp)	Trường Mầm non Tân Thông Hội 2	0	-	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
409	Nguyễn Thị Hương Xuân	15/08/1982	Nhân viên văn thư (Văn thư viên trung cấp)	Trường Mầm non Tây Bắc	0	68,33	68,33	82,00	Trúng tuyển	
410	Mai Anh Thu	26/10/2000	Nhân viên văn thư (Văn thư viên trung cấp)	Trường Mầm non Thị trấn Cù Chi 1	0	82,00	82,00	66,67	Không trúng tuyển	
411	Phan Thị Thanh Xuân	31/08/2002	Nhân viên văn thư (Văn thư viên trung cấp)	Trường Mầm non Thị trấn Cù Chi 1	0	66,67	66,67	60,00	Trúng tuyển	
412	Nguyễn Mai Hương Trà	24/11/1990	Nhân viên văn thư (Văn thư viên trung cấp)	Trường Mầm non Thị trấn Cù Chi 3	0	60,00	60,00	78,00	Trúng tuyển	
413	Cao Thị Tuyết Loan	06/09/1983	Nhân viên văn thư (Văn thư viên trung cấp)	Trường Tiểu học An Nhơn Đông	0	78,00	78,00	71,00	Trúng tuyển	
414	Lê Thị Thu Hà	30/10/1974	Nhân viên văn thư (Văn thư viên trung cấp)	Trường Tiểu học Phạm Văn Cội	0	71,00	71,00	87,00	Trúng tuyển	
415	Huỳnh Thị Thùy Phương	13/10/1995	Nhân viên văn thư (Văn thư viên trung cấp)	Trường Tiểu học Tân Thành Đông 2	0	87,00	87,00	75,33	Trúng tuyển	
416	Mai Hồng Dân	17/02/1985	Nhân viên văn thư (Văn thư viên trung cấp)	Trường Tiểu học Tân Thành Tây	0	75,33	75,33	42,67	Không trúng tuyển	
417	Nguyễn Hoàng Duy	30/05/1998	Nhân viên văn thư (Văn thư viên)	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện	0	42,67	42,67	42,67	Không trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Tên VTVL	Đơn vị					
418	Ngô Hồ Gia Nghi	24/07/2000	Nhân viên văn thư (Văn thư viên)	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện	0	48,00	48,00	Không trúng tuyển	
419	Huỳnh Kim Ngọc	24/10/1980	Nhân viên văn thư (Văn thư viên)	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện	0	54,00	54,00	Trúng tuyển	
420	Từ Thị Bích Ngọc	26/9/2000	Nhân viên văn thư (Văn thư viên)	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	66,00	66,00	Không trúng tuyển	
421	Cao Thị Tuyết Như	13/02/2001	Nhân viên văn thư (Văn thư viên)	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	67,00	67,00	Trúng tuyển	
422	Huỳnh Tấn Tài	31/03/1998	Nhân viên văn thư (Văn thư viên)	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	48,00	48,00	Không trúng tuyển	
423	Lê Đoàn Đức Duy	20/02/1998	Nhân viên văn thư (Văn thư viên)	Trường Trung học cơ sở Trung Lập	0	75,00	75,00	Trúng tuyển	
424	Trần Thị Thiên Trang	16/09/1992	Nhân viên thư viện	Trường Tiểu học Bình Mỹ 2	0	59,67	59,67	Trúng tuyển	
425	Phùng Thị Thu Trang	25/10/1991	Nhân viên thư viện	Trường Tiểu học Phú Mỹ Hưng	0	66,67	66,67	Trúng tuyển	
426	Nguyễn Thành Châu	10/10/1990	Nhân viên thư viện	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển
427	Trần Ngọc Thuận	24/3/2000	Nhân viên thư viện	Trường Tiểu học Tân Phú Trung	0	78,33	78,33	Trúng tuyển	

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vi trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đơn vị	Đôi tượng ưu tiên (Nếu có)	Điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
428	Trần Thị Kim Linh	30/03/1997	Nhân viên thư viện	Trường Tiểu học Tân Thành Đông 2	0	39,33	39,33	Không trúng tuyển		
429	Nguyễn Thị Mỹ Nhi	10/06/1985	Nhân viên thư viện	Trường Tiểu học Tân Thành Đông 2	0	60,33	60,33	Trúng tuyển		
430	Nguyễn Ngọc Liên	02/06/1999	Nhân viên thư viện	Trường Tiểu học Trung Lập Hạ	0	53,00	53,00	Trúng tuyển		
431	Đặng Thị Cẩm Ly	18/10/2001	Nhân viên thư viện	Trường Trung học cơ sở Hòa Phú	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển	
432	Nguyễn Thị Thu Nhiều	10/07/1983	Nhân viên thư viện	Trường Trung học cơ sở Hòa Phú	0	58,33	58,33	Trúng tuyển		
433	Huỳnh Như Ngọc	09/10/1990	Nhân viên thư viện	Trường Trung học cơ sở Phước Thành	0	-	-	Không trúng tuyển	Không tham gia xét tuyển	
434	Nguyễn Thiện Tâm	22/9/1994	Nhân viên thư viện	Trường Trung học cơ sở Phước Thành	0	56,67	56,67	Trúng tuyển		
435	Hồ Đỗ Tuyết Ngân	30/11/2000	Nhân viên thư viện	Trường Trung học cơ sở Tân Phú Trung	0	66,67	66,67	Trúng tuyển		
436	Trần Ngọc Xuân Trang	11/02/1994	Nhân viên thư viện	Trường Trung học cơ sở Tân Thành Đông	0	56,67	56,67	Trúng tuyển		
437	Nguyễn Hoàng Thanh Thảo	01/01/1990	Nhân viên thư viện	Trường Trung học cơ sở Tân Tiến	0	53,67	53,67	Trúng tuyển		

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN